

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2020/DS-ST

Ngày: 20-5-2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tổ

2. Bà Trương Thị Diên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HN tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện HN tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2019 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Hu, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn TC 1, xã TQB, huyện HN, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ha, sinh năm 1972 (yêu cầu giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TC 1, xã TQB, huyện HN, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện và lời khai và trong quá trình tố tụng của nguyên đơn bà Bùi Thị Hu là: Ngày 17/11/2017 (âm lịch), bà Bùi Thị Hu có cho bà Nguyễn Thị Ha vay 220.000.000 (Hai trăm hai mươi triệu) đồng. Sau đó, bà Ha trả dần hiện còn nợ lại 131.880.000 (Một trăm ba mươi một triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng.

Nay bà Hu yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Ha trả cho bà số tiền còn nợ. Bà Hu không yêu cầu lãi suất.

- Theo lời khai của bị đơn tại biên bản lấy lời khai ngày 03/01/2020 là: Vào ngày 06/11/2016, bà có mượn của bà Bùi Thị Hu số tiền 500.000.000 (*Năm trăm triệu*) đồng. Số tiền này là bà mượn giùm cho bà Trương Thị Mỹ T ở thôn TC 1, xã TQB.

Sau khi bà T vỡ nợ, bà T không thực hiện việc trả tiền lãi cho bà Hu nữa (trước đó, việc trả lãi này là do bà nhận từ bà T để trả cho bà Hu). Tuy vậy, bà vẫn thực hiện việc trả lãi đều đặn cho bà Hu. Tổng số tiền lãi đã trả cho bà Hu là 90.000.000 (*Chín mươi triệu*) đồng. Sau đó, bà có xin bà Hu không trả tiền lãi này nữa và được bà Hu đồng ý.

Bà đồng ý còn nợ bà Hu 131.880.000 (*Một trăm ba mươi một triệu tám trăm tám mươi nghìn*) đồng. Bà Hu có hứa với bà khi bà trả đủ số tiền này bà Hu sẽ cho bớt lại bà tiền lãi.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN tỉnh Bình Định: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng theo qui định. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Nguyễn Thị Ha trả cho bà Bùi Thị Hu số tiền 131.880.000 (*Một trăm ba mươi một triệu tám trăm tám mươi nghìn*) đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Nguyễn Thị Ha có yêu cầu giải quyết vắng mặt; theo qui định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Ha.

[2] Theo qui định tại khoản 1 Điều 469 Bộ luật dân sự thì giấy mượn tiền vào ngày 17/11/2017 bà Hu cung cấp là hợp đồng vay tài sản không có kỳ hạn và không có lãi.

[3] Căn cứ lời khai và tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, cũng như lời khai của bị đơn, bà Nguyễn Thị Ha, Hội đồng xét xử xác định: Việc bà Nguyễn Thị Ha còn nợ bà Bùi Thị Hu số tiền 131.880.000 đồng là có thật. Bà Ha đồng ý còn nợ bà Hu số tiền này và xin bà Hu cho lại bà một khoản tiền mà bà cho rằng là tiền lãi bà đã trả cho bà Hu thay cho người khác. Bà Ha không có tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu này của mình và yêu cầu của bà Ha không được bà Hu đồng ý nên không có căn cứ để xem xét yêu cầu của bà Ha.

[4] Từ những nhận định trên, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Hu, buộc bà Nguyễn Thị Ha phải trả cho bà Hu số tiền 131.880.000 (*Một trăm ba mươi một triệu tám trăm tám mươi nghìn*) đồng là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay, bà Hu không yêu cầu bà Ha phải trả lãi nên tòa không xem xét khoản tiền lãi;

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bà Ha phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 131.880.000 đồng x 5% = 6.594.000 (*Sáu triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn*) đồng.

[6] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng qui định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 469 của Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Hu. Buộc bà Nguyễn Thị Ha trả cho bà Bùi Thị Hu số tiền 131.880.000 (*Một trăm ba mươi mốt triệu tám trăm tám mươi nghìn*) đồng.

Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Thị Ha phải nộp 6.594.000 (*Sáu triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho bà Bùi Thị Hu số tiền 3.297.000 (*Ba triệu hai trăm chín mươi bảy nghìn*) đồng bà đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005496 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN tỉnh Bình Định.

3/ Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, dương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền

kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND huyện HN.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Trần Minh Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Tố

Trương Thị Điện

Trần Minh Thành

